

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 334/2025/TLST-HNGĐ, ngày 20 tháng 10 năm 2025, giữa:

* **Nguyên đơn:** Chị Đoàn Thị Thu T, sinh ngày 05/5/1995

Căn cước công dân số:052197009765, do Cục C về trật tự xã hội cấp ngày 10/8/2021

Quê quán: Phù Cát, Bình Định (cũ)

Địa chỉ hiện nay: Tổ D, KP I, phường Q, tỉnh Gia Lai.

* **Bị đơn** : Anh Võ Trung S, sinh ngày 07/4/1993

Căn cước công dân số:052093002961, do Cục C về trật tự xã hội cấp ngày 27/01/2023

Quê quán: N, TP ., tỉnh Bình Định (cũ)

Địa chỉ hiện nay: Tổ D, KP I, phường Q, tỉnh Gia Lai.

Nơi đăng ký kết hôn: UBND xã C, huyện P, tỉnh Bình Định (cũ), nay là UBND xã Hội Sơn, tỉnh Gia Lai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 11 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 11 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đoàn Thị Thu T và anh Võ Trung S.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ con chung: Chị T và anh S thống nhất có 02 con chung tên: Võ Đoàn Nhã T1, sinh ngày 12/7/2017 và Võ Đoàn Nhật H, sinh ngày 16/02/2021;
- + Việc nuôi con: Anh S được trực tiếp nuôi dưỡng có 02 con chung tên: Võ Đoàn Nhã T2, sinh ngày 12/7/2017 và Võ Đoàn Nhật H, sinh ngày 16/02/2021;
- + Việc cấp dưỡng nuôi con: Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho chị T, đến khi nào có yêu cầu;

Vì lợi ích của con khi cần thiết hai bên có quyền xin thay đổi nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con;

Hai bên có quyền và nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, giáo dục con chung không bên nào được ngăn cản, nếu lạm dụng việc thăm con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc nuôi con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về tài sản chung: Chị T và anh S thống nhất không yêu cầu Tòa giải quyết.

- Án phí HNGĐST: Chị T tự nguyện chịu theo quy định của pháp luật là 150.000đ nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ, theo biên lai số: 0003791, ngày 20/10/2025 của T3 hành án dân sự tỉnh Gia Lai. Trả lại cho T 150.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, Q định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND KV1-GL;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Thân Trọng Hiền